

CHÍNH PHỦ
Số: 43/2008/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 8 tháng 4 năm 2008

NGHỊ ĐỊNH

Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Điều 62 và Điều 72 của Luật dạy nghề

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Điều 62 và Điều 72 của Luật Dạy nghề về chính sách đối với giáo viên dạy nghề và chính sách đối với giáo viên dạy nghề cho người tàn tật, khuyết tật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với:

- Giáo viên giảng dạy trong các trường cao đẳng nghề, trường trung cấp nghề, trung tâm dạy nghề, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, trường đại học, trường cao đẳng, trường trung cấp chuyên nghiệp và cơ sở giáo dục khác có đăng ký hoạt động dạy nghề (sau đây gọi chung là cơ sở dạy nghề) công lập, tư thục và có vốn đầu tư nước ngoài.
- Giáo viên dạy nghề cho người tàn tật, khuyết tật trong các cơ sở dạy nghề, các lớp dạy nghề dành riêng cho người tàn tật, khuyết tật.

Cơ sở dạy nghề, lớp dạy nghề dành riêng cho người tàn tật, khuyết tật là cơ sở dạy nghề, lớp dạy nghề có từ 70% trở lên số học viên là người tàn tật, khuyết tật.

3. Giáo viên dạy nghề trong các lớp dạy nghề hòa nhập cho người tàn tật, khuyết tật trong các cơ sở dạy nghề.

Lớp dạy nghề hòa nhập cho người tàn tật, khuyết tật là lớp dạy nghề có từ 5% đến dưới 70% số học viên là người tàn tật, khuyết tật.

Điều 3. Nguồn kinh phí chi trả phụ cấp

1. Nguồn kinh phí để chi trả các khoản phụ cấp nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và phụ cấp đặc thù cho giáo viên thuộc cơ sở dạy nghề công lập, được sử dụng từ nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và nguồn thu từ các hoạt động sự nghiệp của đơn vị theo quy định của Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 về quyền tự chủ tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Nguồn kinh phí để chi trả các khoản phụ cấp nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và phụ cấp đặc thù trả cho giáo viên thuộc các cơ sở dạy nghề tư thực và có vốn đầu tư nước ngoài được sử dụng nguồn thu từ các hoạt động sự nghiệp của đơn vị và nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp (nếu có) theo quy định của Nghị định 53/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2006 về chính sách khuyến khích phát triển các cơ sở cung ứng dịch vụ ngoài công lập và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Chương II

CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN DẠY NGHỀ

Điều 4. Chính sách bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, chính sách tiền lương, chính sách đối với giáo viên dạy nghề giảng dạy tại các trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn

1. Giáo viên dạy nghề được hưởng chính sách bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, chính sách tiền lương quy định tại Điều 80 và Điều 81 của Luật Giáo dục 2005.

2. Giáo viên dạy nghề giảng dạy ở các trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được hưởng phụ cấp ưu đãi theo quy định tại Điều 82 của Luật Giáo dục 2005.

Điều 5. Điều kiện hưởng phụ cấp nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

Giáo viên dạy nghề (kể cả giáo viên tập sự, thử việc) được hưởng phụ cấp nặng nhọc, độc hại nguy hiểm trong các trường hợp sau đây:

1. Dạy thực hành tại phòng thực hành, xưởng thực hành của cơ sở dạy nghề với những nghề có một trong các yếu tố nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm sau:

a. Tiếp xúc trực tiếp với chất độc, khí độc bụi độc, dạy thực hành ở môi trường dễ bị lây nhiễm, mắc các bệnh truyền nhiễm theo quy định;

b. Dạy thực hành trong môi trường chịu áp suất cao hoặc thiếu dưỡng khí, nơi quá nóng hoặc quá lạnh vượt quá tiêu chuẩn cho phép;

c. Dạy thực hành những nghề phát sinh tiếng ồn lớn hoặc ở nơi có độ rung liên tục với tần số cao vượt quá tiêu chuẩn an toàn lao động và vệ sinh lao động cho phép;

d. Dạy thực hành ở môi trường có phóng xạ, tia bức xạ hoặc điện từ trường vượt quá tiêu chuẩn cho phép.

2. Dạy thực hành tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ các nghề được quy định tại Danh mục các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành.

Điều 6. Mức phụ cấp nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

1. Giáo viên dạy thực hành tại phòng thực hành, xưởng thực hành của cơ sở dạy nghề quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này được hưởng phụ cấp nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo 4 mức: Mức 1, Mức 2, Mức 3, Mức 4 so với mức lương tối thiểu chung, cụ thể như sau:

a. Mức 1, hệ số 0,1 áp dụng đối với giáo viên dạy thực hành những nghề có một trong các yếu tố nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này;

b. Mức 2, hệ số 0,2 áp dụng đối với giáo viên dạy thực hành những nghề có hai trong các yếu tố nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này;

c. Mức 3, hệ số 0,3 áp dụng đối với giáo viên dạy thực hành những nghề có ba trong các yếu tố nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này;

d. Mức 4, hệ số 0,4 áp dụng đối với giáo viên dạy thực hành những nghề có bốn yếu tố nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này.

2. Giáo viên dạy thực hành các nghề nặng nhọc, độc hại nguy hiểm quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này được hưởng phụ cấp nặng nhọc, độc hại nguy hiểm theo các mức như người lao động trực tiếp sản xuất kinh doanh quy định tại Nghị định 205/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ quy định hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong các công ty nhà nước.

Điều 7. Cách tính, trả phụ cấp

1. Phụ cấp nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm được tính theo số giờ dạy thực hành thực tế và được trả cùng kỳ lương hàng tháng, không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội.

2. Giáo viên dạy thực hành các nghề có yếu tố nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm được hưởng phụ cấp nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm quy định tại Nghị định này đồng thời vẫn được hưởng phụ cấp ưu đãi quy định tại Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập.

3. Giáo viên dạy thực hành các nghề có yếu tố nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm được hưởng phụ cấp nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm với mức quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định này và không hưởng phụ cấp độc hại, nguy hiểm với mức quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Chương III

CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN DẠY NGHỀ CHO NGƯỜI TÀN TẬT, KHUYẾT TẬT